



Tuần Báo Vô Vi

14 tháng 5 năm 2017

Số 342

Email: tuambaovovi@gmail.com

Website: www.voviphatphap.org

Tuần này :

- Mục Bé Tám
- Lời Vàng Tiếng Ngọc
- Sinh Hoạt Bạn Đạo
- Thư Từ Lai Vãng
- Thi Ca của Đức Thầy
- Bên Đèn Đọc Sách

Tờ báo hằng tuần của Pháp Lý Vô Vi Khoa Học Huyền Bí Phật Pháp phục vụ cho bạn đạo Vô Vi thế giới

Mục Bé Tám

Copyright by Lương Sĩ Hằng-Vĩ Kiên. All rights reserved.

Thưa các bạn,

Mục Bé Tám, viết qua tâm KHÔNG, liên hệ với từ quang của Đại Bi, nó cũng là một liều thuốc trị tâm bệnh và giải tỏa uất khí của tim, gan và thận. Không nên cắt xén bất cứ giai đoạn nào, có Đạo Tâm thì sẽ hiểu chiều sâu của Mục Bé Tám. Ước mong các bạn thực hành đúng đắn, thì sẽ cảm thông chiều hướng phát triển của tâm linh.

Kính bái,
Bé Tám



Phần câu hỏi dành cho buổi sinh hoạt “Mục Bé Tám”:

1. Ma quỷ hay tự ái và thích phá hoại tại sao ?
2. Tại sao ma quỷ lộng hành, trong lúc mọi người thích tu ?
3. Nhiều người tu khôn mà thiếu ngoan là tại sao ?
4. Muốn tiến tới đại chúng thì phải làm sao ?
5. Sự cương quyết có hữu ích gì không ?
6. Thực hành khai triển tâm linh có hữu ích gì không ?
7. Vui trong thanh tịnh có hữu ích gì không ?

Copyright © Lương Sĩ Hằng - Vĩ Kiên & VÕ VI. All rights reserved.

Montréal, 28/07/99 5 : 15 AM 1) Hỏi: Ma quỷ hay tự ái và thích phá hoại tại sao ? Đáp: Thưa ma quỷ là loại hạ cấp rất thích hơn thua để tiến hóa. Cho nên lúc nào cũng tỏa ra mùi tanh và khét. Người tu chon ngửi được mùi này thì muốn ới mưa và sợ gần. Kệ : Hôi tanh mà tưởng mình thanh tịnh Múa máy la lô diễn tiến trình Tạo động tạo hôi cùng các giới Lâu ngày bệnh hoại hại thân hình.	Montréal, 29/07/99 7 : 03 AM 2) Hỏi: Tại sao ma quỷ lộng hành, trong lúc mọi người thích tu ? Đáp: Thưa ma quỷ lộng hành trong lúc mọi người thích tu và muốn hòa bình vì trình độ của ma quỷ chỉ biết phá khuấy để đụng chạm và học thêm. Sau những chuỗi ngày cực nhọc, nếu tiếp tục sẽ bị dọa lạc thêm sâu. Kệ : Tan đi tánh chất nhiệm mầu động Khó khổ gian nan tự tréo tròng Rẽ mối bèo ngang tâm xách nhiễu Lún sâu tâm thức vẫn lòng vòng.
Montréal, 30/07/99 5 : 04 AM 3) Hỏi: Nhiều người tu khôn mà thiếu ngoan là tại sao? Đáp: Thưa nhiều người tu khôn mà thiếu ngoan là vì còn nhớ sự tư lợi cá nhân và thiếu tinh thần phục vụ cho chung. Kệ : Thiếu trí khó tu khó chuyển cùng An ninh không có khó bao dung Khó vui hiệp nhứt thêm đau khổ Quan hệ tâm linh hiểu với trung.	Montréal, 01/08/99 4 : 39 AM 4) Hỏi: Muốn tiến tới đại chúng thì phải làm sao ? Đáp: Thưa muốn tiến tới đại chúng thì phải hòa thì mới học được điều hay lẽ phải và dừng hành tạo duyên may mới đạt được. Kệ : Dững hành trật tự tiến hư vô Không có có không vẫn có bờ Minh chánh đạo mầu xây dựng tiến Quang hành trí tuệ vẫn Nam Mô.
Montréal, 02/08/99 12 : 44 AM 5) Hỏi: Sự cương quyết có hữu ích gì không ? Đáp: Thưa cương quyết và dứt khoát thì mọi điều đã dự trù sẽ được thành công. Kệ : Thực hành dứt khoát sẽ hình thành Cương quyết không lui được tiến nhanh Hiệp hội tâm thành đều dứt khoát Mừng vui tái hợp hướng Trời thanh.	Montréal, 03/08/99 6 : 22 AM 6) Hỏi: Thực hành khai triển tâm linh có hữu ích gì không ? Đáp: Thưa dững mãnh thực hành phát triển tâm linh là tự cứu. Kệ : Lui về thanh tịnh tránh phiền ưu Phát triển tâm linh giải nghiệp cừ Cương quyết thực hành không giải đãi¹ Bình tâm tu luyện tránh lầm mưu.
Montréal, 04/08/99 7 : 24 AM 7) Hỏi: Vui trong thanh tịnh có hữu ích gì không ? Đáp: Vui trong thanh tịnh mới thật sự là vui. Kệ : Thực hành chánh pháp vui thanh tịnh Tiến hóa thâm sâu việc chính mình Tận độ thâm tình nay thức giác Chiều sâu khai triển tự làm thỉnh.	

¹ Giải đãi : lười biếng.

MẪU ÁI 57

*Nhơn sanh vũ trụ thông qua
Cảm thông nguyên lý món quà trợ tâm
Tình thương mẫu tử thì thâm
Dù nhau vượt khỏi nơi lầm nơi sai.*

Bộ óc của loài người kết tinh bởi những luồng điện tinh vi của vũ trụ, cho nên sự thanh cao của tâm hồn lúc nào cũng phân xét sau mọi sự kích động và phản động.

*Thế gian kích động thử lòng
Người tu hỉ xả mới mong giải hòa
Tâm không thiết lập chơn đà
Tiến tu nơi cảnh vui hòa muôn năm.*

Sau sự kích động là thanh tịnh, sau cơn bão bùng là quang minh chiếu rọi. Người tu luôn luôn phải hòa cảm với bất cứ sự kích động và phản động nào mới sớm hướng về thanh tịnh, vì người tu đã có sẵn chí hướng tự đánh đổ sự động loạn và lần đến sự thanh tịnh của nội tâm, cũng không ngoài sự ảnh hưởng của Đức Phật. Cho nên người tu về Pháp Lý Vô Vi luôn luôn phải tự đứng nơi không động làm chủ đích như: Tâm không động bởi sự quyến rũ, không tham lam và đòi hỏi sự cung phụng, không tranh đấu và không phản lại sự tự nhiên của chân lý.

*Phật khuyên thiên hạ gắng ghi
Tự đi tự giải thân thì mới yên
Tình thương cha mẹ nối liền
Duyên lành Phật độ giúp hiền tiến thân.*

Thanh tịnh lúc nào cũng chiến thắng động loạn, hồn ta bất diệt, sá gì bản thân.

(Trích từ băng giảng của Đức Thầy – Sài Gòn ngày 26/12/1971)



Lưu Ý: Bài viết cho mục “Sinh Hoạt Bạn Đạo Thế Giới” không ngoài mục đích giúp bạn đạo địa phương thông tin tới cộng đồng Vô Vi. Những tin tức này không phản ánh quan điểm của Tuần Báo Vô Vi. Ban Biên Tập Tuần Báo Vô Vi hoàn toàn không chịu trách nhiệm về nội dung của các bài viết này.



VÀI NHÂN VẬT VÔ VI

Mỗi một bài giảng, Đức Thầy đều chuẩn bị rất công phu, đi nhiều nơi trên Thiên Đàng, xem nhiều tài liệu. Trình độ bài giảng dĩ nhiên phải dựa trên các bạn đạo sắp được nghe giảng. Tôi xin ghi lại vài bài giảng đặc biệt nhất.

1. THANH QUANG ĐIỂN LÀNH (Manila, 1979): Đây là bài giảng cao cấp nhất. Năm 1979, ở Phi Luật Tân chỉ có sư tử XH, sau này chị dời về Cairns, Úc Châu.

Thời gian này có hai bạn đạo tại Los Angeles nhận được thơ riêng của Đức Thầy: NHL (*Chiếu Minh*), và HVH (*NMNHTĐVCĐTT*, hơi khác với các ấn bản sau này).

2. PHỤ ÁI MẪU ÁI (Montreal, 1980): 30 bài giảng căn bản của Vô Vi. Bạn đạo tinh tấn nhất Montreal năm 1980 là sư huynh NPY. Đại diện Đức Thầy dạy dỗ nhiều bạn đạo Vô Vi trong các năm 1981, 1982.

3. VIDEO PHƯƠNG PHÁP CÔNG PHU 1980. Đức Thầy trình bày thiếu sót về Mật Niệm Bát Chánh. Sách của cụ VDM dạy sai điểm khởi đầu của phương pháp MNBC này.

4. TÔI TÂM TÔI (Saint Paul, 1981): Đức Thầy làm bài thơ này tại nhà anh chị BDL và VK (*Khi chị học tại trường Hưng Đạo, Sài Gòn, chị là nguồn cảm hứng của thi sĩ Nguyễn Sa khi dạy triết*):

Đi với tôi trên đường giải thoát

Đi với tôi đến cảnh đông hoang (! ?)...

5. CU CA (Melbourne, 1987): Dạy cho một bạn đạo trí thức:

Cù cú cu cù

Trời đất ơi! Trời!

Các bài Tham Tiền (*Montreal, 1983*), Tình Dục (*Manila, 1984*) cũng tương tự, dạy các bạn đạo không có điển.

6. HÓA SANH TỰ THỨC (Pomona, 1985): chuyện đóa hoa hồng thức tâm. Anh NVD là chủ t/đ Pomona, phía Đông Los Angeles.

7. TỬ BI LÀ SỨC MẠNH (Kent, 1984). Giảng tại nhà anh chị UBC ở ngoại ô Seattle, WA. Dự án t/v Nhẫn Hòa bắt đầu từ đây.

- Chị UBC bị tê thấp, mắt sớm.
- Lúc đó, H (*em của chị*) và người bạn là LVM xin với Đức Thầy được tu Vô Vi, Đức Thầy chỉ sang master L (*Địa Tiên*). Nhưng hai người này không thích master L, vẫn tu Vô Vi. Sau này, LVM tự tử tại một t/v ở Bắc Cali.

8. THỨC TÂM (Arrowhead, 1984): Bài thơ dài 200 câu. Nhiều người bắt đầu đóng góp cho dự án t/v Vĩ Kiên từ nơi này. Người đóng góp nhiều nhất sau này là anh LVL...

Khương bửu Võ

Los Angeles, ngày 6/5/2017



TÙY DUYÊN TRỢ HÀNH

Qua nhiều cơ hội tiếp xúc với các huynh đệ và bằng hữu thân quen, bên đời cũng như bên đạo, thân cũng như sơ, đồng môn cũng như khác phái, tôi đã được đối diện với đủ mọi trình độ, đủ mọi thành phần và với nhiều tôn giáo khác nhau. Từ đó, tôi đã rút tỉa được một số kinh nghiệm quý báu cho chính bản thân, cũng như học hỏi được nhiều điều bổ ích từ nơi tất cả.

Tôi nhận thấy rằng tất cả mọi người, ai cũng có những khuyết điểm yếu kém – như bản thân tôi đã và đang có – nhưng kèm theo đó, ai cũng có vài điểm hay đáng để cho ta học và noi gương trên đường tu tập. Tất cả đều không tránh khỏi những vướng kệt và những giới hạn, tùy theo trình độ tiến hóa tâm linh của từng người. Dù là đôi bạn thân thiết, tri kỷ vẫn có sự sai biệt, chênh lệch trong trình độ hiểu biết, hoặc nhiều hoặc ít.

Cũng nhờ có những cơ hội gặp gỡ, trao đổi và học hỏi như thế, tôi dần dần phá tan được những thành kiến chấp nê eo hẹp của chính mình và rồi cảm thông, hòa nhập với tất cả mọi giới. Tôi thấy rằng sự đòi hỏi mọi người chung quanh phải theo đúng như ý thích hoặc hiểu biết của mình quả là một điều ngu xuẩn. Bắt buộc người khác phải đi theo con đường hay pháp môn phương tiện mà mình đang đi là việc điên cuồng. Bởi vì trình độ tâm linh có thấp có cao, có sáng có tối, chứ không phải ai cũng như ai. Cho nên, từ khi hiểu rõ được điều này, tôi chỉ tùy nghi đóng góp, trao đổi những hiểu biết của bản thân mình qua học hỏi, tu chứng khi cần thiết. Và người có nghe, có chấp nhận hay phủ nhận thì tùy ý và tự do suy xét, chọn lựa theo sở thích và khả năng của họ. Tôi không còn bận tâm, buồn bực

hay khó chịu khi gặp những sự bất đồng, phản đối của người khác như trước nữa.

Hiện tại, tôi tự ý nhận cho mình một trách nhiệm thiêng liêng là sẽ luôn luôn sẵn sàng chân tình đóng góp những khả năng của chính mình, để giúp các huynh đệ một phần nhỏ nhoi trên đường xây dựng Tình Thương và Đạo Đức. Ai tiếp nhận được hay không là tùy duyên của mọi người. Chúng sanh vô số, trình độ vô biên và pháp môn phương tiện vô cùng; trình độ nào thì sẽ có phương tiện ấy dẫn tiến. Tất cả đều Cha Trời diu tiến. Ta chỉ có bổn phận làm sao cho tròn hạnh nguyện và bổn phận của mình đối với các huynh đệ và đồng đạo có duyên và cùng tâm thức với ta.

Riêng tôi, chỉ biết trong hiện tại, tự nguyện với lòng lo tròn ý chí tu học và phục vụ cơ tiến hóa mà Cha, Thầy đã truyền trao chỉ dạy.

(PN, 25/04/2005)

NHẮC NHỞ NHỮ KHUYÊN

Tình thương đồng đạo tợ anh em
Nhắc nhở cùng nhau tịnh giữa đêm
Nhắc phải Soi hồn thêm buổi sáng
Nhắc nhau vững chãi bước qua thềm
Khuyên khi gặp khó cần cứng rắn
Khuyên đối đãi nhau phải mỏng mềm
Khuyên chuyện gì qua nên xả bỏ
Khuyên nhau sống thực chẳng vui, thêm.

(Mai Chát, 04/06/2013)



Qua Mục Thư Từ Lai Vãng, bạn đọc có dịp chia sẻ tâm sự thiết tha của người gửi - các đứa con Vô Vi từ khắp Năm Châu; học hỏi và cảm nhận lòng thương yêu, sự hi sinh tận độ vô bờ của người nhận - Thầy Tám, người Thầy, người cha VÔ VI yêu quý Những lá thư gói ghém tâm tình thắm thiết, nhất là từ các bạn Vô Vi đang ở quê nhà xa tít với hoàn cảnh khó khăn, gút mắc từ ĐẠO lẫn ĐỜI, luôn được hồi âm bằng những lời khuyên giải sáng suốt, chân tình, hướng tâm về chân lý vô cùng siêu diệu.

THƯ GỎI THẦY TỪ VIỆT NAM

Saigòn, ngày 22/5/1999

Kính Ông Tám,

Từ VN quê hương, con kính gửi đến Ông Tám tình thương yêu tha thiết mà con ấp ủ hằng đêm khi hành thiền. Dù con bước vào pháp hơi muộn khi Thầy đã ra đi. Dù con chưa một lần được diện kiến, nhưng hình ảnh Thầy vẫn luôn hiện diện quanh con.

Không còn bao lâu nữa con sẽ già từ nghiệp giáo về hưu sau gần 40 năm phục vụ giới trẻ. Từ khi biết pháp và hành pháp, con càng ra sức gánh vác trọng trách mà xã hội giao phó một cách ân cần hơn dù cuộc đời nhà giáo ở VN chưa được đáp ứng và bù đắp tương xứng.

Về gia đình con chỉ có hai đứa con, một trai nay gần 30 tuổi, đã lập gia đình, nhưng vẫn còn bám víu chưa sống tự lập được. Một đứa con gái kế sắp lập gia đình nay mai với một chàng trai gốc miền Bắc. Bọn trẻ ngày nay đặt con phải kết thông gia với những người mà con không hằng mong đợi. Họ đang có chức quyền, ít nghĩ đến tâm linh, chuyên chú vào tiền tài, địa vị, bổng lộc. Con không biết trong chuyện hôn nhân này có chuyện toan tính gì không? Nếu có xin Thầy hóa giải. Nhìn con trẻ thương nhau, con cũng an tâm, tin rằng nghiệp dĩ đã dính kết chúng lại gần nhau; con cần phải ra sức tiến tu hơn nữa, để có pháp lực dồi dào ảnh hưởng đến người kế tiếp như lời Thầy hằng dạy.

Con kính xin Thầy chúc phúc cho đôi trẻ và dẫn lối con đường cho con hành đạo tiến lên.

Kính chúc sức khỏe của Thầy được vạn an.

Con,

T N H

THƯ HỒI ÂM CỦA THẦY TÁM

Montréal ngày 6 tháng 6 năm 1999

N. H,

Ông Tám vui nhận được thư của con đề ngày 22 tháng 5 năm 1999 được biết con vẫn tiếp tục tu tiến. Còn về việc cưới vợ gả chồng cho con cái là nghiệp lực của gia cang tùy theo nghiệp lực mà tiến, người tu thiền PLVVKHHBPP là người đi trước phải phục vụ người đi sau, trai lớn lấy vợ, gái lớn lấy chồng đều là duyên nghiệp vay trả của tình đời, nhiệm vụ của cha mẹ phải tận tâm giúp đỡ cho con cái được sự may mắn hơn.

Đời chỉ có quyền thế và bóc lột là trên hết, phần hồn đã đến từ Không giới rồi cũng sẽ trở về với hai bàn tay không, hồn phải lìa xác mà thực thi luật nhân quả của Trời Đất đã sắp đặt.

Chúc con vui tiến và thực thi nhiệm vụ của một từ phụ tại thế.

Quý thương,
Lương Sĩ Hằng



Thi Ca của Đức Thầy

Montreal, ngày 26 tháng 7 năm 1988

ROULETTE CÀN KHÔN

Một vòng chuyển chạy tròn tròn
Càn Khôn chấn động khai vòng nở hoa
Tự không đến một mới là
Trong vòng đời đạo chan hòa tình thương
Số này tiếp tục dựa nương
Cộng đồng 36 tạo đường thức tâm
Trong lòng đèn đỏ thì thâm
Đi đi lại lại chuyển âm dương hòa
Tự mình cảm thức thật thà
Số nào số nấy chan hòa tình thương
Đặt vào bảo vệ như gương
Màu nào sắc nấy yêu thương vô cùng
Xoay đi, xoay lại, lại trùng
Số nào cũng vậy vô cùng quý thương
Trúng thời mất sáng như gương
Thua thì nguyện sửa nguyện nương theo hình
Đặt đi đặt lại xét mình
Tâm còn nóng nẩy khó rình được chi

Cảm minh thực chất dự thi
Bài nào cũng khó cũng đi đến cùng
Tự mình thức giấc một vùng
Bộ đầu sẵn có tự lòng tiến lên
Cảm thông thiên địa vững bền
Quy y chơn giác đặt nền hư không
Chẳng còn chờ đợi ước mong
Vào không ra có một vòng thức tâm
Càn khôn vũ trụ khai tầm
Thân hồn chấn động siêu âm đạt hòa
Hòn bi roulette thiết tha
Nhấn người cố chấp tự hòa tiến lên
Trong không sẵn có đạo nền
Trở về chơn giác tự quên thế tình
Đi đi lại lại một mình
Tự mình gánh vác hành trình Cha ban
Vui hành khai triển tự bàn
Quy về một mối cảm an cảm hòa.

Lương Sĩ Hằng - Vi Kiên

LUÂN HỒI DU KÝ (tiếp theo)
của Thánh Hiền Đường

Dịch Giả: Đào Mộng Nam

Hồi Ba (tiếp theo)

ANH VỮ VÉO VON CHỈ NHỜ MÔI MỀM LƯỖI DỄ
NHẬN ĐỐI THOẠI THỨC TỈNH LÒNG NGƯỜI

...
Dương Sinh: Thưa ân sư, còn quá nhiều loài chim, không rõ vì phạm phải tội gì mà lại bị chuyển kiếp làm thân chim như thế này?

Tế Phạt: Đại khái, giống chim không hoàn toàn do người chuyển kiếp thành, mà có loại lại do tinh hoa của mặt trời, mặt trăng cấu tạo nên, do đó chúng mới có thể bay lượn trên không trung. Bởi mặt trời và mặt trăng là hai khối năng lượng vô biên, khi khí thái dương, thái âm gặp gỡ, thì trong khoảng trời đất có thể sinh sôi nảy nở rất nhiều tính linh. Có rất nhiều nguyên linh của loài chim nhờ hấp thụ được khí thiêng của nhật nguyệt dần dần tiến hóa thành nguyên linh của người, tu luyện lại thành đạo. Rất nhiều Tiên Phật vốn gốc từ loài thú đi lên, vì loài vật có thể cùng Tiên Phật tồn tại, chứng tỏ muôn loài đều linh, chỉ cần gắng công tu luyện là có thể lên tới cõi siêu phàm, nhập thánh. Hiện tại nhân loại càng ngày càng sinh sản nhiều, do đó nước nào cũng kêu gọi hạn chế sinh đẻ, có người hỏi: “Con người từ đâu tới mà mỗi ngày một đông?”. Bữa nay ta giải thích như sau: Mầm mống sinh nở vạn linh ngày càng tiến hóa, rất nhiều loài động vật trên thế giới bị tiêu diệt. Trí tuệ của con người ngày một tiến bộ, lãnh vực sinh hoạt mỗi ngày một rộng lớn, do đó đất sống của những sinh linh bé nhỏ, yếu ớt bị nhân loại xâm chiếm, cuối cùng chỉ còn cách chuyển kiếp để đầu thai làm người, mới có thể tồn tại nổi, đó là nguyên do tại sao loài người mỗi ngày

một đông. Vì con người phần đông vừa mới từ các loài cầm thú đầu thai đi lên, chưa kịp gột rửa hết bản tính cũ, khiến thế giới ngày nay đạo đức suy đồi, rất nhiều kẻ mặt người dạ thú, có những hành vi thú tính làm hại lẽ trời. Nhân khẩu tăng mau, nguy cơ thiếu hụt năng lượng của thế giới thường xuyên đe dọa, do đó có nhiều người đề xướng tu đạo luyện tính, để có thể bay hảnh lên cõi thanh, mà tôn giáo thường gọi là cõi thiên đàng, tây phương. Song muốn được vậy tính linh con người phải tuyệt đối thanh tịnh mới có thể đạt tới mục đích đó nổi.

Dương Sinh: Thưa ân sư, a thì ra nguyên nhân là như thế.

Tế Phạt: Giờ hãy ghi thêm ấn chứng “Công Trị Trường nghe én nhận đối đáp về nhân, lễ, nghĩa, trí, tín” vào sách Luân Hồi Du Ký để khai mở hóa độ chúng sinh.

Học trò của Khổng Tử là Công Trị Trường nghe hiểu được tiếng nói của các loài chim. Có một bữa Công Trị Trường dạo chơi ngoài vườn, khi đi tới nhà mát cạnh bờ ao, thấy một con chim nhận đang đậu bên mé nước. Lát sau lại thấy một con chim én bay tới đậu trên cành cây và cất tiếng hỏi chim nhận: “Này anh nhận ơi, mình xa cách nhau đã lâu rồi, giờ đây mới được gặp lại, anh có được mạnh giỏi không?”. Chim én hỏi xong, chim nhận vẫn lặng thinh chẳng thèm trả lời. Chim én thấy vậy vô cùng giận dữ nói: “Anh nhận thật là vô lễ, tôi chào hỏi anh, có sao anh lại chẳng đáp?”. Chim nhận sau khi

ngưng một chút bèn trả lời: “Thụ thượng thiên thanh tiểu. Đường hạ hùng ngừ đề. Thủy thanh lưu mạn xuất. Nhân quý ngôn ngữ tri” (*Ve bụi tiếng kêu nhỏ. Gấu nhà lời lẽ thanh. Nước trong chảy chậm chậm. Người quý nói không nhanh*). Chim én nói: “Anh sống nơi bờ cỏ, ăn thóc gạo vương vãi, miệng lớn cổ nhỏ, anh với tôi giống nhau chẳng quý hơn tôi điểm nào”. Chim nhận trả lời: “Tôi tuy không quý, song hiểu rõ tam cương tức ba mối quan hệ giữa vua tôi, cha con, chồng vợ. Vua đối bề tôi phải giữ lễ, bề tôi đối với vua phải giữ trung; cha đối với con phải hiền, con đối cha phải hiếu; chồng phải quý vợ, vợ phải nghe chồng. Thời xưa vua Trụ vô đạo, dân chúng lầm than, về sau vua Võ nhờ có Khương Tử Nha trừ được hôn quân, trăm họ vui mừng dựng nên nhà Chu, triều đại tồn tại được hơn tám trăm năm. Đó là mối quan hệ vua tôi. Xưa có Cam Thế Diễn, làm quan tại triều, dân chúng bị hạn hán ba năm liền. Một hôm đột nhiên trời đổ mưa lớn, vua liền hỏi Thế Diễn: “Trận mưa lớn bữa nay đáng giá bao nhiêu?”. Cam Thế Diễn không trả lời nổi, vua giận dữ đuổi Cam Thế Diễn ra khỏi triều, Cam Thế Diễn về nhà lòng buồn rầu không tả xiết, chẳng nói chẳng rằng. Người con trai tên Cam La thấy vậy hỏi: “Thưa cha, có sao cha buồn khổ quá vậy? Xin cha hãy nói rõ cho con được biết xem con có thể giúp cha giải nỗi u sầu này chăng?”. Cam Thế Diễn nói: “Con ơi! Vì sớm nay cha vào chầu vua, vua hỏi về việc trời mưa đáng giá bao nhiêu, ngay lúc đó cha không trả lời được, nên vua đã nổi giận đuổi cha về, sớm mai phải vô thưa lại, do đó mà cha buồn khổ”. Cam La đáp: “Thưa cha đó là việc nhỏ, xin cha chớ bận tâm ưu phiền”. Cam Thế Diễn nói: “Con ơi!

Sớm mai nếu như cha không trả lời được, tính mạng toàn gia mình khó tránh nổi tội chết, đây chẳng phải là chuyện nhỏ, con có ý kiến về câu trả lời không?”. Cam La đáp: “Cớ sao cha không nói tường cao tưới ướt sũng, đất dày thấm ướt sâu, hoa trái mọc tươi màu, vàng bạc trải đầy đất, trận mưa này vô giá”. Thế Diễn nghe xong trong lòng vô cùng sung sướng nói: “Con của cha quả là thông minh tài giỏi, phải mãi tiếp như vậy mới giải nỗi mối lo của cha”. Sáng hôm sau Cam Thế Diễn vào chầu tâu lên vua: “Bề tôi Cam Thế Diễn vâng lệnh tìm hiểu xem trận mưa hôm qua đáng giá bao nhiêu, giờ bề tôi xin thưa: “Tường cao tưới ướt sũng, đất dày thấm ướt sâu, hoa trái mọc tươi màu, vàng bạc trải đầy đất”. Nhà vua rất vui mừng nói: “Bữa qua khanh không biết, có sao bữa nay khanh lại hiểu?”. Cam Thế Diễn tâu: “Bữa qua thần không biết, bữa nay thần biết là vì thần có con trai tên là Cam La hiểu được lẽ này”. Nhà vua rất đổi vui mừng nói: “Con trai của khanh bao nhiêu tuổi mà trí óc mãi tiếp đến như vậy?”. Cam Thế Diễn tâu: “Thưa bề hạ, con trai của hạ thần mười hai tuổi”. Nhà vua hết sức vui mừng liền truyền lệnh dẫn Cam La vào chầu. Cam la vâng lệnh vào ra mắt nhà vua, nhà vua hỏi Cam La về việc trị quốc, Cam La tâu: “Thưa, đối với vua và cha, kẻ bề tôi và con phải trung hiếu, là vua là cha phải có lòng từ ái, nước với nhà cũng vậy, vua với cha cũng thế phải tôn sùng đức độ, duy trì trung hiếu, vinh quý không cần mời cũng tới, sỉ nhục chẳng cần đuổi cũng lui”. Nhà vua nghe xong cả mừng đặc cách cho Cam La làm thừa tướng. Đó là giềng mối cha con.

(còn tiếp)

